

Bản án số: 21/2023/HNGĐ-ST

Ngày 28/3/2023

Về việc: “Không công nhận quan hệ
vợ chồng, giải quyết về con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ- TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Văn Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đăng Thường**

Bà **Nguyễn Thị Tiên**

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hoài Thương** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Công Thao** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 253/2022/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2022 về việc “Không công nhận quan hệ vợ chồng, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/02/2023, giữa:

* Nguyên đơn: **Anh Hứa Văn Đ**, sinh năm 1982

* Bị đơn: **Chị Phùng Thị C**, sinh năm 1980

Địa chỉ: ấp Bù Xăng, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Quá trình giải quyết vụ án, anh Hứa Văn Đ trình bày:

Quan hệ hôn nhân: Anh Hứa Văn Đ và chị Phùng Thị C chung sống với nhau năm 2000, hôn nhân tự nguyện, không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong quá trình chung sống hai vợ chồng sống hạnh phúc trong thời gian ngắn sau đó mâu thuẫn thường xuyên xảy ra. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống nên giữa hai người thường xuyên mâu thuẫn. Nay anh Hứa Văn Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn gia đình trở nên trầm trọng nên anh Hứa Văn Đ yêu cầu được ly hôn với chị Phùng Thị C.

Về giải quyết con chung, cấp dưỡng nuôi con: Trong thời gian chung sống anh Hứa Văn Đ, chị Phùng Thị C sinh được 02 người con chung là: Cháu Hứa Thanh Th, sinh năm 2002 và Hứa Minh H, sinh năm 2005. Khi ly hôn, anh Hứa Văn Đ đồng ý giao cháu Hứa Minh H cho chị Phùng Thị C nuôi dưỡng theo nguyện vọng của cháu;

Cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, và các khoản nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn chị Phùng Thị C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, không đến Tòa án làm việc, cung cấp ý kiến.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước có ý kiến như sau:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và các đương sự đã tuân thủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Đơn khởi kiện xin ly hôn của anh Hứa Văn Đ, tuyên bố không công nhận anh Hứa Văn Đ và chị Phùng Thị C là vợ chồng; giao con chung là cháu Hứa Minh H, sinh năm 2005 cho chị Phùng Thị C trực tiếp, chăm nom nuôi dưỡng; cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung: không xem xét giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của các bên đương sự, kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Quan hệ hôn nhân: Anh Hứa Văn Đ và chị Phùng Thị C chung sống với nhau tự nguyện vào năm 2000, không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Xét thấy, anh Hứa Văn Đ và chị Phùng Thị C có đủ điều kiện đăng ký kết hôn nhưng không thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên hôn nhân giữa chị Phùng Thị C và anh Hứa Văn Đ không được pháp luật thừa nhận. Xét cần áp dụng khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 tuyên bố không công nhận anh Hứa Văn Đ và chị Phùng Thị C là vợ chồng là phù hợp.

[2] Giải quyết về con chung: Trong thời gian chung sống anh Hứa Văn Đ, chị Phùng Thị C sinh được 02 người con chung là: Cháu Hứa Thanh Th, sinh năm 2002 và Hứa Minh H, sinh năm 2005. Khi ly hôn, anh Hứa Văn Đ đề nghị Tòa án giao cháu Hứa Minh H cho chị Phùng Thị C nuôi dưỡng theo nguyện vọng của cháu; đề nghị trên đây của anh Hứa Văn Đ là phù hợp với nguyện vọng của cháu Hứa Minh H nên được ghi nhận. Căn cứ các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình giao cháu Hứa Minh H cho chị Phùng Thị C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp.

[3] Cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và các vấn đề khác: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Quá trình giải quyết vụ án, anh Hứa Văn Đ có đơn xin xét xử vắng mặt, chị Phùng Thị C được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, áp dụng Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Hứa Văn Đ, chị Phùng Thị C.

[6] Án phí hôn nhân sơ thẩm các bên phải nộp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 147; Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận anh Hứa Văn Đ và chị Phùng Thị C là vợ chồng.

2. Giải quyết về con chung: Giao cháu Hứa Minh H, sinh năm 2005 cho chị Phùng Thị C trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng cho đến trưởng thành.

Sau khi ly hôn, chị Phùng Thị C cùng các thành viên trong gia đình phải tạo điều kiện cho anh Hứa Văn Đ được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó; cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và các vấn đề khác: Không xem xét giải quyết do các đương sự không có yêu cầu.

4. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Anh Hứa Văn Đ phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 019091 ngày 08/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Anh Hứa Văn Đ, chị Phùng Thị C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- CC. THADS huyện Đồng Phú;
- Các đương sự;
- Lưu.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Trung

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TỈNH BÌNH PHƯỚC

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ – TỈNH BÌNH PHƯỚC

Vào hồi 14 giờ 45 phút, ngày 28 tháng 3 năm 2023

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Văn Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đăng Thường**

Bà **Nguyễn Thị Tiên**

Tiến hành nghị án đối với vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 253/2022/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2022 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” giữa:

* Nguyên đơn: **Anh Hứa Văn Đàn**, sinh năm 1982

* Bị đơn: **Chị Phùng Thị Cầu**, sinh năm 1980

Địa chỉ: ấp Bù Xăng, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật:

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,

QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Sau khi xem xét, thảo luận các thành viên trong Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3 như sau :

Căn cứ Điều 147; Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận anh Hứa Văn Đàn và chị Phùng Thị Cầu là vợ chồng.

2. Giải quyết về con chung: Giao cháu Hứa Minh Huân, sinh năm 2005 cho chị Phùng Thị Cầu trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng cho đến trưởng thành.

Sau khi ly hôn, chị Phùng Thị Cầu cùng các thành viên trong gia đình phải tạo điều kiện cho anh Hứa Văn Đàn được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó; cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực

tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và các vấn đề khác: Không xem xét giải quyết do các đương sự không có yêu cầu.

4. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Anh Hứa Văn Đàn phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 019091 ngày 08/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Anh Hứa Văn Đàn, chị Phùng Thị Cầu có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Biên bản kết thúc vào lúc 15 giờ 30 phút cùng ngày. Đã đọc lại, các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**